TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Bản án số: 216/2022/HSST Ngày: 29/09/2022	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Rồi.

2. Bà Phan Thị Xuân Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Nguyễn Ngọc Diệu – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 09 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 163/2022/HSST, ngày 31 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 225/2022/QĐXXST-HS ngày 16/09/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Thanh H; Sinh năm 1987; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 107/4C đường T, ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 107/4C đường T, ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 02/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn S (chết) và bà Phan Thị T; Hoàn cảnh gia đình: Anh chị em ruột có 02 người (kể cả bị cáo), bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Kim T; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 04/04/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 06 tháng 07 ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 49/HSST.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/5/2022 cho đến nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Đào Duy T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Số 82/1B đường 92, tổ 2, ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 19/11/2020, H1 (chưa rõ lai lịch) gọi điện thoại rủ Trần Duy K đi uống cà phê ở đường Lê Thị H, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. H1 nói muốn kiếm tiền trả nợ nên K gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn T và Phan Thanh H đến. Tại đây, K rủ H1, H và T đi cướp giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài, H1, H và T đồng ý. Sau khi bàn

bạc xong, cả nhóm về nhà K để cất xe của H . H1 đưa xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 màu đen chưa rõ biển số cho H điều khiển, chở T ngồi phía sau có nhiệm vụ tìm, giật tài sản của người đi đường, còn H1 điều khiển xe mô tô biển số 50Y1-31791 hiệu Yamaha Exciter màu đen bạc chở K đi có nhiệm vụ cản địa không cho người dân, bị hại truy đuổi.

Đến khoảng 08 giờ 40 phút ngày 19/11/2020 cùng ngày, H chở T bằng xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 màu đen chưa rõ biển số, H1 điều khiển xe mô tô biển số 50Y1-31791 hiệu Yamaha Exciter màu đen bạc chở K lưu thông trên đường Tỉnh lộ 2 hướng từ Quốc lộ 22 đi đường Suối Lội tìm tài sản để cướp giật. Khi đi đến trước địa chỉ số 200 Tỉnh lộ 2, ấp X, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện anh Đào Duy T điều khiển xe mô tô 59M1-63677 hiệu Honda Airblade màu đen bạc lưu thông cùng chiều. H chở T vượt lên bên trái, T dùng tay phải chụp lấy 01 sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 09 chỉ của anh T đang đeo ở cổ. Sau đó, cả 04 đối tượng tẩu thoát ra đường Suối Lội rồi chạy về nhà K. T đưa sợi dây chuyền cho K và nói "sợi dây chuyền vừa làm được, mang đi bán đi". H lấy xe mô tô biển số 50Y1-48318 màu đỏ trắng đen chở K đi đến tiệm kinh doanh nữ trang Thanh Ngân P tại địa chỉ 31/2 ấp 4, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh để bán sợi dây chuyền vừa giật được, K vào tiệm bán được 27.000.000 đồng, K được chia số tiền 6.750.000 đồng, H được chia số tiền 7.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã cho K chỉ điểm nơi cùng đồng bọn thực hiện hành vi cướp giật tài sản, nơi bán dây chuyền và khám xét nhà ở của K nhưng không thu giữ được gì. K đã giao nộp xe mô tô biển số 50Y1-31791 và số tiền 6.750.000 đồng do bán dây chuyền cướp giật được mà có.

Sau khi gây án, H bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Củ Chi đã ra thông báo truy tìm. Ngày 10/5/2022, Công an huyện Hóc Môn theo thông báo truy tìm đã tìm được H và giao lại cho công an huyện Củ Chi. Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

T đã bỏ trốn khỏi địa phương. K không biết lai lịch của H1.

Trích xuất camera tại tiệm vàng, ghi nhận hình ảnh K và H vào tiệm vàng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 329/KL-HDĐGTS ngày 26/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Tài sản thiệt hại trị giá 36.521.100 đồng.

Phần dân sự: Bị hại yêu cầu bồi thường số tiền 30.000.000 đồng. Gia đình bị can K đã bồi thường. Gia đình bị can H đã khắc phục số tiền 10.000.000 đồng cho gia đình bị can K. Bị hại không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 160/CT-VKS.CC ngày 31/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Phan Thanh H về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo khai rằng: Ngày 19/11/2020, K rủ H1, H và T đi cướp giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài, H1, H và T đồng ý. H điều khiển xe mô tô chở T ngồi phía sau có nhiệm vụ tìm, giật tài sản của người đi đường, còn H1 điều khiển xe mô tô chở K đi có nhiệm vụ cản địa không cho người dân, bị hại truy đuổi.

Đến khoảng 08 giờ 40 phút ngày 19/11/2020 cùng ngày, H chở T bằng xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 màu đen chưa rõ biển số, H1 điều khiển xe mô tô biển số 50Y1-31791 hiệu Yamaha Exciter màu đen bạc chở K lưu thông trên đường Tỉnh lộ 2 hướng từ Quốc lộ 22 đi đường Suối Lội tìm tài sản để cướp giật. Khi đi đến trước địa chỉ số 200 Tỉnh lộ 2, ấp X, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện anhà Đào Duy T điều khiển xe mô tô 59M1-63677 hiệu Honda Airblade màu đen bạc lưu thông cùng chiều. H chở T vượt lên bên trái, T dùng tay phải chụp lấy 01 sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 09 chỉ của anh Thái đang đeo ở cổ. Sau đó, cả 04 đối tượng tẩu thoát ra đường Suối Lội rồi chạy về nhà K. T đưa sợi dây chuyền cho K và nói "sợi dây chuyền vừa làm được, mang đi bán đi". H chở K đi đến tiệm kinh doanh nữ trang Thanh Ngân P bán sợi dây chuyền vừa giật được, K vào tiệm bán được 27.000.000 đồng, K được chia số tiền 6.750.000 đồng, H được chia số tiền 7.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Phan Thanh H về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần xem xét các tình tiết sau:

Tình tiết tăng nặng: Tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Thanh H phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phan Thanh H từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bồi thường số tiền 30.000.000 đồng. Gia đình bị can K đã bồi thường. Gia đình bị can H đã khắc phục số tiền 10.000.000 đồng cho gia đình bị can K. Bị hại không yêu cầu gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Không có.

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Phan Thanh H có trình độ văn hóa 02/12 nhưng đọc viết không thành thạo, quá trình tố tụng có một số biên bản thiếu người chứng kiến là vi phạm quy định tại Điều 133 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuy nhiên Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên đã phát hiện ra những sai sót này và đã có những

biên bản làm việc để đọc lại nội dung của các biên bản làm việc trước đó, có người chứng kiến. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo H đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ. Ngày 19/11/2020, bị cáo cùng với K, H và T có hành vi giật sợi dây chuyền của ông Đào Duy T trị giá 36.521.100đ (ba mươi sáu triệu năm trăm hai mươi mốt nghìn một trăm đồng), H chở K đi đến tiệm kinh doanh nữ trang bán sợi dây chuyền vừa giật được được 27.000.000đ (hai mươi bảy triệu đồng), K được chia số tiền 6.750.000đ (sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), H được chia số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng).

Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Thanh H đã phạm tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, với phương thức lợi dụng sơ hở của người quản lý, đã chiếm đoạt tài sản, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến đời sống và sinh hoạt tại địa phương. Các bị cáo tham gia trong vụ án với vai trò là đồng phạm giản đơn, có sự tổ chức, phân công thực hiện hành vi phạm tội. Trần Duy K là người rủ rê, H1 và K thực hiện cản địa không cho người dân truy đuổi, còn H chở T trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ việc bị cáo chiếm đoạt tài sản của người khác là sai trái, phạm pháp, hành vi giật dây chuyền của bị cáo có thể làm cho bị hại bị té ngã khi đang điều khiển phương tiện giao thông, ảnh hưởng đến tính mạng và sức khỏe, thế nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên đi đến hành động phạm tội chỉ vì cần tiền tiêu xài nhằm thoả mãn động cơ tư lợi riêng của cá nhân bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng là phù hợp.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đào Duy T đã nhận đủ số tiền bồi thường là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) và không có yêu cầu gì khác và xin vắng mặt tại phiên tòa.

[5] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại bản án số 206A/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

[6] Đối với hành vi của Trần Duy K đã được xử lý tại bản án số

206A/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

Đối với chị Phạm Ngọc Thanh N, chủ tiệm Kinh doanh nữ trang P, chị N không biết sợi dây chuyền do H phạm tội mà có, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi không xử lý, xử lý trên là phù hợp.

Đối với H1 chưa rõ lai lịch và Nguyễn Văn T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra thông báo truy tìm, khi nào tìm được xử lý sau, xử lý trên là phù hợp.

[7] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Thanh H phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phan Thanh H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2022.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Phan Thanh H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 và 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Quang Định